TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2021/HSST
Ngày: 23/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà ***Đoàn Thị T Hà***.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông ***Ngô Xuân Dệt*** và bà ***Tô Thị Lành***.

*Thư ký phiên tòa**:*** Ông ***Nguyễn Thành Dũng*** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: ông ***Đào Anh T4*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 8 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc T, sinh năm 1986 tại Bình Định.

Nơi cư trú: 1148 đường P, tổ 9, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1964 và bà Lê Thị H, sinh năm 1964. Gia đình bị cáo có 04 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1992, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Vợ là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1990; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019. Hiện vợ con bị cáo đang trú tại tổ 9, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 27/10/2020 điều khiển xe ô tô 81C-139.85 gây tai nạn giao thông làm chết 01 người. Ngày 03/3/2021 bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

* Đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn T (đã chết):

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 2, xã B, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Tấn T1; sinh năm 1964

Địa chỉ: 1148 đường P, tổ 9, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Phùng Châu P, sinh năm 1991

Địa chỉ: 184/15C đường P, tổ 3, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Trung C, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện Đăk Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc T có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Vào khoảng 19 giờ ngày 27/10/2020, Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô biển số 81C-139.85 lưu thông trên đường T2, thuộc Tổ 08, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, theo hướng ngã tư Y đi Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Pleiku, với tốc độ khoảng 30km/h và cách mép lề bên phải 02 mét (theo lời khai của T). Khi gần đến hẻm số 79 đường T2, Tổ 08, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, thì T giảm tốc độ xe xuống khoảng 10km/h, T quan sát qua gương chiếu hậu bên trái thì thấy có xe ô tô biển số 60M-3051 do anh Phùng Châu P (sinh năm 1991; trú tại số 184/15C đường P, phường T, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) điều khiển đi phía sau, ngồi trong cabin bên phụ có anh Nguyễn Trung Cảnh (sinh năm 1984, trú tại Thôn 02, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai) đang lưu thông cùng chiều và cách xe ô tô biển số 81C-139.85 do T điều khiển khoảng 05 mét. Đồng thời, T quan sát ở phía trước thấy có 01 xe mô tô biển số 59S2-836.17 do anh Nguyễn Văn T3 điều khiển lưu thông theo hướng ngược đến cách xe của T khoảng 70 mét (theo lời khai của T). Ngay sau đó, T bật đèn xi nhan bên trái và điều khiển xe ô tô biển số 81C-139.85 chuyển hướng rẽ trái để vào hẻm số 79 đường T2, khi đầu xe ô tô biển số 81C-139.85 vào hẻm được khoảng 02 mét thì T nhìn qua kính chắn gió ở cửa bên phải thấy xe mô tô biển số 59S-836.17 do Nguyễn Văn T3 điều khiển chạy với tốc độ khoảng 70 - 80km/h (theo lời khai của T và anh P) đến tông vào thành đuôi xe bên phải xe ô tô biển số 81C-139.85 làm anh T3 và xe mô tô biển số 59S-836.17 ngã ra đường. Lúc này, xe ô tô biển số 60M-3051 do anh P điều khiển đi đúng làn đường chạy tới thì anh P có nghe có tiếng va chạm nhẹ tại đầu cản trước bên trái đầu xe ô tô biển số 60M-3051, nhưng không biết va chạm vào vật gì nên anh P đã cho dừng xe lại bên lề đường phải theo hướng đi và cách hẻm 79 đường T2 khoảng 07 mét. Sau khi xảy ra tai nạn thì T tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 81C-139.85 chạy tiếp vào trong hẻm 79 đường T2 khoảng 03 mét thì dừng lại. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T3 tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 883/KLGĐ ngày 28/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn T3:

"1. Kết quả giám định chính:

- Mô cơ dưới da tại vùng trán trái bầm tụ máu.

- Xương sọ vùng trán trái có vết nứt dài 02cm, hướng lan lên trên xuống dưới, có máu chảy qua vết nứt sọ.

- Hai lỗ mũi và hai lỗ tai có dịch chảy ra.

- Sờ nắn xương đùi trái có tiếng lạo xạo xương.

2. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não".

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Trời tối, mưa, ẩm ướt, có ánh sáng điện

đường. Hiện trường bị xáo trộn một phần do đưa nạn nhân đi cấp cứu, phương tiện qua lại hiện trường, ảnh hưởng đến dấu vết. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường T2, đường hai chiều, thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 8,6 mét. Hai bên đường đang thi công, đổ đất, không có biển báo hiệu, vạch kẻ đường. Hẻm số 79 đường T2 rộng 05 mét, rải nhựa, bằng phẳng và thẳng. Xác định điểm mốc là trụ điện không số nằm ở phần đường bên phải đường T2 theo hướng B đi ngã tư Y ngay góc giao nhau với hẻm số 79 đường T2. Xác định mép đường bên phải theo hướng B đi ngã tư Y làm mép đường chuẩn. Tại hiện trường phát hiện và ghi nhận 01 xe mô tô biển số 59S2-836.17 được ký hiệu là (1), xe (1) nằm ngã nghiêng qua trái, nằm trên mặt đường, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn chếch về hướng B, đuôi xe hướng ra giữa đường, tâm trục bánh trước xe (1) cách mép đường chuẩn 1,9 mét, tâm trục bánh sau xe (1) cách mép đường chuẩn là 2,9 mét. Cách tâm trục bánh xe (1) 9,7 mét hướng về hướng B là tâm trục bánh sau xe ô tô biển số 81C-139.85 ký hiệu là (2). Xe (2) đứng trên mặt đường hẻm 79 đường T2, đầu xe hướng vào trong, đuôi xe hướng ra đường T2, tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 3,1 mét, cách mép đường hẻm 79 đường T2 bên trái là 2,2 mét. Tâm trục bánh sau bên phải xe (2) cách mép đường chuẩn là 3,3 mét. Từ mép tâm trục bánh sau bên phải xe (2) cách 14,1 mét hướng về phía B chếch qua mép đường đối diện mép đường chuẩn là tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 60M-3051 ký hiệu là (3). Xe (3) nằm trên mặt đường T2, đầu xe hướng về B, đuôi xe hướng về ngã tư Y, mép ngoài tâm trục bánh sau bên trái (3) cách mép đường chuẩn là 7,1 mét, tâm trục bánh trước bên trái xe (3) cách mép đường chuẩn là 7,1 mét. Vùng mảnh vỡ nhựa có diện (13,2 x 10,3)m được ký hiệu là (4). Vùng (4) nằm giữa xe (1), xe (2), xe (3) trên mặt đường, không rõ hình dạng. Tâm vùng (4) cách mép đường chuẩn là 4,4 mét, cách tâm trục bánh trước xe (1) là 08 mét, cách mép ngoài tâm trục bánh sau bên phải xe (2) là 7,5 mét, cách mép ngoài tâm trục bánh sau bên trái xe (3) là 12 mét. Vị trí nạn nhân sau tai nạn theo mô tả đánh dấu của nhân chứng được ký hiệu là (5). Vị trí (5) cách mép đường chuẩn là 7,6 mét, cách mép ngoài tâm trục bánh sau bên phải xe (2) là 10,9 mét, cách mép ngoài tâm trục bánh sau tên trái xe (3) là 7,9 mét. Mép ngoài tâm trục bánh trước bên phải xe (2) cách điểm mốc 05 mét.

Kết quả khám xe mô tô biển số 59S2-836.17:

Mặt ngoài phía trước đèn xi nhan trước bên phải bị mài mòn nhựa trong diện (20 x 35)cm, chiều hướng từ phải sang trái. Phía trước ốp nhựa đầu xe tiếp giáp với đèn chiếu sáng trước bị mài mòn nhựa diện (14,5 x 7)cm, chiều hướng không xác định. Đèn xi nhan trái bị mài mòn nhựa diện (7 x 3)cm, không xác định chiều hướng.

Mặt trước trên đầu tay phanh trái bị mài mòn kim loại diện (1 x 1)cm. Mặt ngoài đầu tay cầm lái bên trái bị mài mòn kim loại trong diện (2,5 x 2)cm. Đầu dè trước bị mài mòn kim loại trong diện (10 x 7)cm. 1/3 mặt ngoài trên phía bên trái bửng chắn gió trước bị mài mòn nhựa trong diện (13,5 x 7)cm, chiều hướng từ trước ra sau.Đầu xe bị lệch về phía bên trái so với vị trí ban đầu. Ốp nhựa xung quanh ổ khóa trước bị vỡ nhựa hoàn toàn để lộ khung xe. Yên xe bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài bên phải bình xăng bị móp méo kim loại diện (25 x 8)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái. Khung kim loại bảo vụ yên xe bị móp méo diện (32 x 22,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái. Phần cuối ống kim loại xả khói bị gãy rời. Chắn bùn sau xe kèm gắn biển số xe bị gãy rời. ¼ ốp nhựa thân xe bên trái bị nứt vỡ nhựa, bong tróc sơn trong diện (31 x 16,5)cm. Mặt ngoài trục sau xe bị mài mòn kim loại trong diện

(1 x 1)cm, tâm vết cách mặt đất 28,5cm. Mặt dưới gác để chân trước bên trái bị mài mòn cao su diện (4 x 3,5)cm, gác để chân này bị cong lệch về sau. Ốp nhựa phía dưới baga giữa xe vị vỡ nhựa diện (3 x 3)cm, tại vị trí cố định tâm vết cách mặt đất 54cm. Xe cao 103cm, độ rộng tay lái 73cm, dài 1,84 mét. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe không khởi động được nên không kiểm tra kỹ thuật được. Qua định giá, xác định giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 59S2-836.17 là 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Kết quả khám xe ô tô biển số 81C-139.85:

Phía dưới thân thùng xe bên phải có nhiều vết trầy xước sơn diện (76,5 x 5)cm, chiều hướng từ trước ra sau từ dưới lên trên. Tâm vết cách mặt đất 77cm, cách trục sau bên phải xe là 81cm. Khung thành cuối xe bên phải tiếp giáp với đèn xi nhan sau bên phải bị trầy xước sơn trong diện (33,5 x 14,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vết cách mặt đất 66cm. Mép cạnh dưới đèn xi nhan sau bên phải bị cong vênh kim loại diện (4 x 1)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vết cách mặt đất 48cm, cách mép ngoài cùng đuôi xe bên phải 10cm. Mặt ngoài bên phải phía cạnh dưới của thùng chứa dụng cụ sửa chữa xe có vết mài mòn kim loại diện (16 x 1,2)cm, tâm vết cách mặt đất 38cm, cách trục sau bên phải bánh xe sau là 83cm. Cản Chắn bùn phía sau bánh xe sau bên phải bị gãy rời nhựa diện (26 x 28)cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Tại thời điểm giám định, xe ô tô biển số 81C-139.85 không đảm bảo an toàn kỹ thuật ở nội dung: Đèn chiếu sáng gần không đảm bảo. Qua định giá, xác định giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 81C-139.85 là 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

Kết quả khám xe ô tô biển số 60M-3051:

Mặt trước, bên trái cản trước có vết bong tróc sơn diện (7 x 5,6)cm. Tâm vết cách mặt đất 56cm, cách mép ngoài cùng bên trái thân xe 20cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Tại thời điểm giám định, xe ô tô biển số 60M-3051 không đảm bảo an toàn kỹ thuật ở nội dung: 02 lốp sau bên trong mòn, đèn pha bên phải không sáng, đèn báo rẽ sau bên trái vỡ, thùng hàng không đúng kiểu loại, hiệu lực phanh đỗ không đảm bảo.

Vật chứng vụ án:

- Đối với xe ô tô biển số 81C-139.85; 01 giấy đăng ký số 023565, 01 giấy kiểm định số 1263805 và 01 giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 1363477 của xe ô tô biển số 81C-139.85, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho ông Nguyễn Tấn T4 (sinh năm 1964, trú tại Tổ 09, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) là chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản và các giấy tờ thì ông T4 không có ý kiến gì.

- Đối với xe ô tô biển số 60M-3051; 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Phùng Châu P; 01 giấy đăng ký số 0013054, 01 giấy kiểm định số 4182877 và 01 bảo hiểm trách nhiệm dân sự số 0184660 của xe ô tô biển số 60M-3051, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho anh Phùng Châu P là chủ sở hữu hợp pháp. Sau khi nhận lại tài sản và các giấy tờ thì anh P không có ý kiến gì.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Quốc T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho Nguyễn Quốc T.

- Đối với xe mô tô biển số 59S2-836.17 sau khi khám nghiệm dấu vết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại cho đại diện gia đình bị hại Nguyễn Văn T3 là anh Nguyễn Văn Thiện (sinh năm 1984, trú tại Thôn 02, xã B, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, là anh trai ruột của bị hại T3).

Về dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, anh Nguyễn Văn Thiện là đại diện hợp pháp

gia đình bị hại Nguyễn Văn T3 yêu cầu bị cáo Nguyễn Quốc T bồi thường số tiền 177.500.000 (Một trăm bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn) đồng, gồm: Chi phí mai táng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần và thiệt hại xe mô tô biển số 59S2-836.17 bị hư hỏng do tai nạn. Bị cáo Nguyễn Quốc T đã tự nguyện bồi thường số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng. Đồng thời, anh Thiện yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền còn lại là 127.500.000 đồng (một trăm hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Đối với ông Nguyễn Tấn T4 và anh Phùng Châu P là chủ sở hữu xe ô tô biển số 81C-139.85 và xe ô tô biển số 60M-3051, sau khi nhận lại các tài sản từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku thì ông T4 và anh P không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với anh Phùng Châu P khi điều khiển xe ô tô biển số 60M-3051 lưu thông phía sau, cùng chiều với xe ô tô biển số 81C-139.85. Sau khi tai nạn xảy ra, xe mô tô biển số 59S2-836.17 và anh Nguyễn Văn T3 bị ngã văng ra đường. Lúc này, anh P điều khiển xe đi đúng phần đường đến và có nghe thấy tiếng va chạm ở đầu xe của mình, nhưng không rõ là va chạm vào vật gì. Do đây là sự kiện bất ngờ nên không có cơ sở để xem xét xử lý đối với anh P.

Tại cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 01/7/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc T và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội " *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Pleiku, Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp gia đình bị hại là anh Thiện đã thỏa thuận T về các khoản bồi thường như sau: chi phí hợp lý cho việc mai táng là 50.000.000đồng, chi phí sửa xe mô tô bị hư hỏng sau tại nạn là 8.000.000đồng, tổn thất tinh thần là 1.490.000đồng/tháng x 60 tháng = 89.400.000đồng. Tổng cộng: 147.400.000đồng. Bị cáo Nguyễn Quốc T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đồng. Số tiền còn lại là 47.400.000đồng bị cáo có nghĩa vụ sẽ bồi thường dứt điểm vào ngày 01/01/2022. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

"Bị cáo thấy rất ân hận vì đã gây ra cái chết cho người bị hại. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự T3 tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội như sau:

Nguyễn Quốc T có giấy phép lái xe hạng C theo quy định. Vào khoảng 19 giờ ngày 27/10/2020, Nguyễn Quốc T điều khiển xe ô tô biển số 81C-139.85 lưu thông trên đường T2, thuộc Tổ 08, phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, theo hướng ngã tư Y đi Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Pleiku, với tốc độ khoảng 30km/h. Khi gần đến hẻm số 79 đường T2, Tổ 08, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, thì T giảm tốc độ xe xuống khoảng 10km/h, rồi bật đèn xi nhan bên trái và điều khiển xe ô tô biển số 81C-139.85 chuyển hướng rẽ trái để đi vào hẻm số 79 đường T2. Lúc này, Nguyễn Văn T3 điều khiển xe mô tô biển số 59S2-836.17 đi ngược đến đã tông vào thành đuôi xe bên phải xe ô tô biển số 81C-139.85 của T, làm anh T3 và xe mô tô biển số 81C-139.85 ngã văng ra đường. Cùng lúc này, xe ô tô biển số 60M-3051 do anh Phùng Châu P điều khiển đi đúng làn đường chạy tới thì anh P có nghe tiếng va chạm nhẹ tại đầu cản trước bên trái đầu xe ô tô biển số 60M-3051, nhưng anh P không biết va chạm vào vật gì nên anh P đã cho dừng xe lại. Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T3 tử vong trên đường đi cấp cứu.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Khi bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ đã không đảm bảo nguyên tắc an toàn giao thông, điều khiển xe ô tô chuyển hướng không đúng quy định, không chú ý quan sát nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng của công dân, gây mất trật tự, trị an xã hội, gây ra đau thương mất mát không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã làm chết 01 người. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đã truy tố.

Do vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực bồi thường phần lớn thiệt hại về vật chất cho gia đình bị hại. Bị hại cũng có một phần lỗi là khi điều khiển xe mô tô đi đến đường giao nhau và có chướng ngại vật là xe

ô tô của bị cáo T trên đường nhưng không giảm tốc độ. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam, mà áp dụng hình phạt tù, cho hưởng án treo thấy cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục.

[6]. Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, giữa bị cáo và đại diện hợp pháp gia đình bị hại là anh Nguyễn Văn Thiện đã thỏa thuận T về các khoản bồi thường như sau: chi phí hợp lý cho việc mai táng là 50.000.000đồng, chi phí sửa xe mô tô bị hư hỏng sau tại nạn là 8.000.000đồng, tổn thất tinh thần là 1.490.000đồng/tháng x 60 tháng = 89.400.000đồng. Tổng cộng: 147.400.000đồng. Bị cáo Nguyễn Quốc T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đồng. Số tiền còn lại là 47.400.000đồng bị cáo có nghĩa vụ sẽ bồi thường dứt điểm vào ngày 01/01/2022. Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.370.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc T 01 *(một năm)* tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T cho Uỷ ban nhân dân phường Y, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 591 Bộ luật dân sự 2015;

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Quốc T và đại diện hợp pháp gia đình bị hại là anh Nguyễn Văn Thiện như sau: Bị cáo Nguyễn Quốc T có nghĩa vụ phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp gia đình bị hại là anh Nguyễn Văn Thiện số tiền 47.400.000đồng (Bốn mươi bảy triệu bốn trăm ngàn đồng) dứt điểm vào ngày 01/01/2022.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi

suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm T toán.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.370.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, đại diện hợp pháp gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku;
- Công an thành phố Pleiku;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đoàn Thị T Hà